

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 93/2024/HS-ST
Ngày: 27 - 11- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Tiến Dũng;

Ông Nguyễn Ngọc Giao.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Vũ Văn S, sinh năm 1995 tại huyện G, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm T, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn S1 và bà Lê Thị T; bị cáo chưa có vợ; tiền án: 01- Ngày 23/9/2022 bị TAND huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số: 78/2022/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/11/2022. Tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19 tháng 6 năm 2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện G, tỉnh Nam Định; “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 18-6-2024, tổ công tác Phòng phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội biên phòng tỉnh Nam Định phối hợp cùng Đoàn biên phòng Q - BCH Bộ đội biên phòng tỉnh N làm nhiệm vụ tại trục đường T thuộc tổ dân phố Q, thị trấn Q, huyện G, tỉnh Nam Định phát hiện Vũ Văn S đang đi bộ

một mình có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra hành chính đối với Sáng. Quá trình kiểm tra, Vũ Văn S đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 03 gói nhỏ đều được gói bằng giấy màu trắng, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, S khai nhận đó là H của S cất giấu với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã mời người chứng kiến và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vũ Văn S, thu giữ vật chứng là 03 gói chất bột dạng cục màu trắng, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M.

Ngày 18 tháng 6 năm 2024, Đoàn biên phòng Q - BCH Bộ đội biên phòng tỉnh N tiến hành trưng cầu giám định đối với 03 gói chất bột dạng cục màu trắng đã thu giữ của Vũ Văn S được niêm phong ký hiệu M.

Tại bản kết luận giám định số: 1155/KL-KTHS ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Phòng K - Công an tỉnh N kết luận: “Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 03 (ba) gói giấy màu trắng, trong phong bì được niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine (H). Tổng khối lượng mẫu M: 0,319 gam.”

Ngày 19 tháng 6 năm 2024, Đoàn biên phòng Q đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự và bàn giao hồ sơ, đối tượng Vũ Văn S cùng vật chứng đến Cơ quan CSĐT Công an huyện G để giải quyết theo thẩm quyền.

Về nguồn gốc số Heroine thu giữ của Vũ Văn S, S khai nhận vào khoảng 16 giờ ngày 18 tháng 6 năm 2024, S đi bộ một mình đến khu vực cầu T thuộc xóm T, xã G, huyện G mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ 03 gói Heroine với giá 600.000 đồng mục đích để sử dụng cho bản thân. Quá trình điều tra, không xác định được người đã bán H cho Sáng nên Cơ quan CSĐT Công an huyện G không có căn cứ xử lý.

Tại Cơ quan Cơ quan điều tra Công an huyện G và tại phiên tòa, Vũ Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 89/CT-VKS-GT ngày 10-10- 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy đã truy tố bị cáo Vũ Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Vũ Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt Vũ Văn S từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn trả sau giám định.

Bị cáo Vũ Văn S không tự bào chữa, tranh luận gì; nói lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt và xin miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết hợp với kết luận giám định về số ma túy thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 18-6- 2024, Vũ Văn S đã có hành vi cất giấu trái phép 0,319 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo Vũ Văn S là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất gây nghiện, đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy là phù hợp và đúng quy định pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Văn S đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo là tái phạm, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt, theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là tương xứng đối với bị cáo, đủ tác dụng cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo chưa có gia đình riêng, không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì thư niêm phong số 1155/KL-KTHS ngày 19 tháng 6 năm 2024 Phòng K Công an tỉnh N hoàn trả sau giám định có chứa Heroine là vật nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người bán ma túy cho S nên không đặt ra xem xét xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Vũ Văn S 02 (H1) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19-6-2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho hủy cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy trong 01 phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định (Vật chứng được ghi chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng số: 05/2024 lập ngày 11-10-2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy);

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc: Bị cáo Vũ Văn S phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Vũ Văn S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Công an huyện Giao Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Phạm Thanh Lâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Tiến Dũng

Nguyễn Ngọc Giao

Phạm Thanh Lâm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Công an huyện Giao Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Phạm Thanh Lâm

